

BỆNH SỎI MẬT

*Ths.BS Đoàn Văn Trân
Khoa Ngoại Tổng Hợp*

1. Định nghĩa

Sỏi mật là bệnh gây ra do có những viên sỏi (nhỏ, to hoặc sỏi bùn) nằm trong lòng đường mật (trong gan, ngoài gan hoặc túi mật)

2. Phân loại

Sỏi túi mật: sỏi nằm trong túi mật.

Sỏi đường mật: sỏi nằm trong đường mật trong gan, ống gan chung và ống mật chủ

3. Tiêu chuẩn chẩn đoán

- **Lâm sàng**

- Đau bụng: có thể đau ở hạ sườn phải hoặc thượng vị.
- Sốt
- Vàng da
- Sốc nhiễm trùng
- Viêm phúc mạc mật

- **Chẩn lâm sàng**

- Xét nghiệm thường qui:
 - + Huyết đồ, TP, TCA
 - + Đường huyết, BUN, Creatinin
 - + Bilirubin, SGOT, SGPT, Protein máu
 - + Ion đồ, \pm Amylase máu, niệu
 - + Tổng phân tích nước tiểu
 - + ECG, Xquang phổi
- Chẩn đoán hình ảnh
 - + Siêu âm : khi nghi ngờ bệnh sỏi mật.
 - + CT - Scanner bụng cản quang: giúp chẩn đoán nguyên nhân và định hướng điều trị
 - + MRCP: áp dụng cho những trường hợp khó mà CT - Scanner chưa xác định được.
 - + ERCP

4. Điều trị

Mục tiêu điều trị: lấy sạch sỏi khi có chỉ định can thiệp (thủ thuật hay phẫu thuật) và điều trị biến chứng

Tiêu chuẩn điều trị ngoại trú

- Sỏi mật chưa có triệu chứng, chưa có chỉ định phẫu thuật
- Sỏi mật kèm theo bệnh lý nội khoa chống chỉ định phẫu thuật
- Sỏi mật đã được dẫn lưu chờ phẫu thuật
- Sỏi mật đã được phẫu thuật được lưu ống dẫn lưu chờ đủ thời gian làm thủ thuật.
- Sỏi mật kèm hẹp đường mật được lưu stent

Thuốc điều trị ngoại trú

- **Kháng sinh:** có thể sử dụng các kháng sinh sau
 - o Cephalosporine thế hệ II, III, 2 - 4g/ngày

- Quinolone 1g/ngày (Cipro, Getzlox..)
- Metronidazone 1,5g/ngày
- Amoxicillin hoặc Ampicillin kết hợp với chất ức chế men Beta - lactamase 2 - 3g/ngày
- *Giảm đau:*
 - Nhóm paracetamol
 - Kháng viêm giảm đau : NSAID, Ức chế COX - 2, ...
- *Lợi mật*
 - Sulphatmanesie 3 - 5g/ngày
 - BAR 3 –9 viên/ngày
- *Thuốc hạ men gan, tăng sinh tế bào gan*
 - Diphenyl dimethyl dicarboxylate (Nissel) 25mg 1 - 2 viên x 3 lần /ngày
- *Thuốc tẩy giun*
 - Mebendazole 500mg, 1viên uống.
- *Thuốc làm tan sỏi*
 - Chenodeoxycholic acide viên 250mg(chenix ..), 12 - 15mg/kg/ngày x 6 - 36 tháng.
 - Urodeoxycolic 250mg (Uesolvan, Ursodiol...), 8 - 12mg/kg/ngày x 6 – 36 tháng

5. Tiêu chuẩn nhập viện

- a. Sỏi túi mật có triệu chứng (đau, rối loạn tiêu hoá), biến chứng (viêm túi mật cấp, hoại tử, ap xe hoá, viêm phúc mạc mật...) hoặc sỏi có kích thước >18mm
- b. Sỏi ống mật chủ, ống gan chung.
- c. Sỏi trong gan
- d. Viêm đường mật do trào ngược

6. Theo dõi và dặn dò bệnh nhân

Tái khám định kỳ mỗi 3 - 6 tháng: siêu âm bụng +/- CT scanner bụng